

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày 21 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án theo thủ tục rút gọn gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đạt, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai lưu động theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng đối với bị cáo:

Nguyễn Văn G, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 16 tháng 5 năm 1974 tại huyện Q, tỉnh Bắc Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu phố B, phường N, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1949; vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1974; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 25/02/2024 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn. Người đại diện theo pháp luật: Thượng tá Dương Văn T; chức vụ: Trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đặng Thái T, Phó Trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn, theo văn bản uỷ quyền số 314/QĐ-PC08 ngày 19/3/2024. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Hoàng Việt T, sinh năm 1975. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Ông Nông Xuân C, sinh năm 1986. Có mặt.
4. Ông Nông Ngọc Đ, sinh năm 1988. Có mặt.
5. Ông Lương Minh H, sinh năm 1989. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Cùng nơi công tác: Trạm Cảnh sát giao thông T – Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn.

6. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố B, phường N, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Lương Minh Hạnh. Vắng mặt.
2. Anh Hoàng Doãn N. Vắng mặt.
3. Anh Hoàng Doãn T. Vắng mặt.
4. Anh Hoàng Doãn C. Vắng mặt.
5. Anh Hoàng Doãn C1. Có mặt.
6. Anh Lục Bá K. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 4/2023, Nguyễn Văn G mua lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu County HM loại 29 chỗ ngồi, biển số 29F-006.08 để kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, giấy phép kinh doanh có giá trị đến ngày 25/4/2025. Theo hợp đồng với anh Trần Huy B ở thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh, ngày 25/02/2024 Nguyễn Văn G chở đoàn khoảng 20 người đi đón dâu tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, G tiếp tục điều khiển xe ô tô chở đoàn đám cưới về thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh. Đến khoảng 12 giờ 55 phút cùng ngày về đến Km 63+286 Quốc lộ 1 thuộc địa phận khu phố S, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn – là đoạn đường qua khu đông dân cư có đặt biển báo hiệu R.420 các phương tiện được chạy với tốc độ tối đa 50km/h.

Tại thời điểm đó, thực hiện phương án số 70/PA-C08-P1, ngày 05/01/2024 của Cục C08-Bộ Công an về tổ chức tuần tra, kiểm soát liên tuyến bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội trên tuyến Quốc lộ 1 dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và các lễ hội đầu xuân năm 2024; Kế hoạch số 73/KH-PC08, ngày 04/01/2024 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn về cao điểm bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội trên tuyến giao thông dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Giáp Thìn và các lễ hội đầu xuân năm 2024.

Tổ công tác số 02 Trạm kiểm soát giao thông T sử dụng các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, vũ khí, công cụ hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ gồm ông Hoàng Việt T – Tổ trưởng và các ông Nông Xuân C, Nông Ngọc Đ, Hoàng Văn T, Trần Tiến T, Hứa Hiền H, Lương Minh H và 02 chiến sỹ Cảnh sát cơ động Lý Phương K,

Lương Văn B. Ông Lương Minh H được giao nhiệm vụ mặc thường phục dùng máy đo tốc độ các phương tiện tham gia giao thông tại Km63+600, tổ công tác lập chốt tại Km64+600 thuộc địa phận khu P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để dùng phương tiện kiểm tra, xử lý vi phạm.

Khoảng 12 giờ 55 phút cùng ngày, qua thiết bị đo tốc độ ông Lương Minh H phát hiện xe ô tô biển số 29F-006.08 do Nguyễn Văn G điều khiển hướng Lạng Sơn – Hà Nội chạy quá tốc độ quy định 75/50Km/h nên đã thông báo cho tổ làm nhiệm vụ tại Km64+600. Sau khi nhận thông tin, tổ công tác phân công ông Nông Xuân C tiến hành các thao tác ra hiệu lệnh dừng xe ô tô do G điều khiển. Khi Nguyễn Văn G điều khiển xe đi hết khu vực đông dân cư nơi đặt biển báo hiệu R.421, G quan sát thấy có lực lượng Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ ở trên đường, phía trước, khi đến cách vị trí lực lượng Cảnh sát Giao thông làm nhiệm vụ khoảng 20 – 30m G thấy ông C ra hiệu lệnh yêu cầu dừng xe nhưng G không chấp hành mà lợi dụng có 01 chiếc xe khác đang đi phía trước cùng chiều để điều khiển xe vượt bên phải rồi tăng tốc bỏ chạy.

Phát hiện trường hợp vi phạm không chấp hành hiệu lệnh ông Hoàng Việt T điều khiển xe ô tô chuyên dụng biển số 12A-005.52 đuổi theo, trên xe có ông Nông Xuân C và ông Nông Ngọc Đ. Thấy có xe cảnh sát đuổi theo, Nguyễn Văn G tăng tốc và điều khiển xe vượt qua các phương tiện đang lưu thông cùng chiều trên đường, khi xe ô tô của tổ tuần tra bám theo đi ngang với đầu xe do G điều khiển, ông Chiến đã dùng gậy, còi và phát loa ra hiệu lệnh yêu cầu dừng xe, thấy vậy G hạ kính chắn gió xuống, hai lần dùng tay chỉ về phía trước và nói sẽ dừng lại, nhưng không thực hiện mà tiếp tục điều khiển xe ô tô tăng tốc đi tiếp. Đến Km72+100 khi xe của tổ tuần tra vượt lên phía trước cách khoảng 05 – 07m tiếp tục ra hiệu lệnh dừng xe, G vẫn không chấp hành mà lạng lách, đánh võng trên đường nhằm vượt lên bỏ chạy dẫn đến đầu xe ô tô do G điều khiển 03 lần va vào phần đuôi xe chuyên dụng của Cảnh sát giao thông. Đến Km74+100 thuộc địa phận thôn L, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì đầu xe ô tô do G điều khiển lại va vào phía sau xe chuyên dụng, G lùi xe lại nhằm mục đích tiếp tục vượt lên bỏ chạy thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông không chể, yêu cầu xuống khỏi xe sau đó lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn G.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn hồi 13 giờ 20 phút ngày 25/02/2024 nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Văn G là 000mg/l khí thở.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm ma túy ngày 05/3/2024, Nguyễn Văn G âm tính với các chất ma túy.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 72 ngày 27/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận: Xe ô tô biển số 12A-005.52 các hư hỏng thiệt hại trị giá 37.116.000 đồng.

Quá trình điều tra đã tạm giữ: Xe ô tô chuyên dụng biển số 12A-005.52 và 01 giấy chứng nhận đăng ký, sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu xe được quyền ưu tiên. Xe ô tô biển số 29F-006.08 và giấy chứng nhận đăng ký; giấy chứng nhận kiểm định. 01 giấy

phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Văn G và bản sao giấy phép lái xe hạng E mang tên Hoàng Việt T. 01 cụm đèn gầm bên trái màu ghi, phần nhựa có vết nứt vỡ; 01 mảnh nhựa sơn màu đỏ, kích thước (23 x 90)cm gắn biên số 29F-006.08; 02 mảnh nhựa màu đỏ, 01 mảnh kích thước (3,2 x 9,8)cm, 01 mảnh kích thước (02 x 09)cm. Ngày 01/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã chuyển giấy phép lái xe của Nguyễn Văn G cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn để xem xét xử phạt vi phạm hành chính theo quy định, những đồ vật, tài sản khác hiện đang tạm giữ.

Theo uỷ quyền bà Nguyễn Thị B là vợ của Nguyễn Văn G ngày 04/3/2024 đã nộp số tiền 37.116.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng để khắc phục hậu quả.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS ngày 07 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội Chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nông Xuân C, ông Nông Ngọc Đ đề nghị những hư hỏng do bị cáo gây ra đối với xe ô tô của tổ công tác gia đình bị cáo đã nộp để bồi thường khắc phục đủ số tiền rồi nên không yêu cầu gì thêm. Về hành vi của bị cáo, đề nghị xem xét xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung tội phạm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị B tại phiên tòa không yêu cầu gì về số tiền đã đứng ra bồi thường thay cho bị cáo, đối với xe ô tô biển kiểm soát 29F-006.08 là tài sản chung của vợ chồng nên bà đề nghị xem xét xử lý để bà được lấy lại chiếc xe.

Tại phiên tòa người làm chứng anh Hoàng Doãn C1 khai sự việc xảy ra anh chỉ biết khi thấy xe liên tục lắc lư, còn cụ thể như thế nào do ngồi ở ghế cuối xe nên anh không rõ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội Chống người thi hành công vụ và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 22 tháng đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh nhựa. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe ô tô biển kiểm soát 29F-006.08 nhãn hiệu County, 01 cụm đèn gầm, 01 mảnh nhựa có gắn biên số 29F-006.08, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0088090, để thực hiện hoá giá sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe ô tô 29F-006.08, trả lại cho bà Nguyễn Thị B $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe còn lại sau hoá giá. Trả lại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn 01 xe ô tô biển kiểm soát 12A-005.52 nhãn hiệu Vinfast, 01 chứng nhận đăng ký xe, 01 sổ chứng nhận kiểm định

an toàn kỹ thuật, 01 giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe được quyền ưu tiên.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo đã bồi thường đủ số tiền 37.116.000 đồng.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn, ông Hoàng Việt T, ông Lương Minh H và những người làm chứng anh Lương Minh Hạnh, anh Hoàng Doãn N, anh Hoàng Doãn T, anh Hoàng Doãn C, anh Lục Bá K vắng mặt. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt đều có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt không có lý do. Những người vắng mặt đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 55 phút ngày 25/02/2024, Nguyễn Văn G khi điều khiển xe ô tô biển số 29F-006.08 theo hướng Lạng Sơn – Hà Nội chạy quá tốc độ quy định. Lực lượng Cảnh sát giao thông thuộc Trạm Cảnh sát giao thông T phát hiện và ra hiệu lệnh yêu cầu dừng xe. Nguyễn Văn G không chấp hành mà tăng tốc bỏ chạy, lực lượng Cảnh sát giao thông đã điều khiển xe ô tô chuyên dụng biển kiểm soát 12A-005.52 đuổi theo, dùng gậy, còi và phát loa ra hiệu lệnh dừng xe nhưng G không chấp hành còn lạng lách, đánh võng trên đường nhằm bỏ chạy. Xe ô tô do G điều khiển đã 04 lần va chạm với xe ô tô của Cảnh sát giao thông. Hậu quả: Cả hai xe ô tô đều bị hư hỏng, bị cáo đã gây thiệt hại cho xe ô tô biển kiểm soát 12A-005.52 của Cảnh sát giao thông 37.116.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội Chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự. Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, đã cản trở hoạt động của tổ công tác được nhà nước giao nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự, xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của lực lượng công an đang làm nhiệm vụ và làm giảm hiệu lực quản lý của các cơ quan nhà nước nên cần phải xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục bản thân bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xác định có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị tạm giam nhưng đã uỷ quyền cho vợ thực hiện việc bồi thường khắc phục hậu quả sự việc xảy ra, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố đẻ của bị cáo là ông Nguyễn Xuân T được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Trên cơ sở xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh nhựa do không còn giá trị sử dụng.

[11] Tịch thu: 01 cụm đèn gầm bên trái màu vàng, màu ghi, có vết vỡ nhựa còn mới, đèn có kích thước (18 x 17 x 23)cm; 01 mảnh nhựa sơn màu đỏ kích thước (23 x 90)cm có gắn biển kiểm soát nền vàng, số biển 29F-006.08 màu đen; 01 xe ô tô khách biển kiểm soát 29F-006.08 nhãn hiệu County HM, màu sơn đỏ trắng xám, xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 717817, biển số đăng ký 29F-006.08 ngày 04/12/2020 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0088090, biển đăng ký 29F-006.08 ngày 05/01/2024 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới đường bộ 99-03D để hoá giá sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe. Trả lại cho bà Nguyễn Thị B $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe ô tô 29F-006.08 còn lại sau khi sung quỹ phần của bị cáo, do chiếc xe là tài sản chung của bị cáo và bà B, khi bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội, bà B không biết nên cần tịch thu phần của bị cáo tương ứng với $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe và phần còn lại sẽ được trả lại cho bà B.

[12] Trả lại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn: 01 xe ô tô biển kiểm soát 12A-005.52 nhãn hiệu Vinfast; 01 chứng nhận đăng ký xe; 01 sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật; 01 giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe được quyền ưu tiên. Do xét thấy việc trả lại không ảnh hưởng đến việc xử lý

vụ án và thi hành án.

[13] Về dân sự: Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn yêu cầu bị cáo bồi thường đủ số tiền xe ô tô biển kiểm soát 12A-005.52 bị thiệt hại theo giá trị đã định giá. Xác nhận bị cáo đã bồi thường đủ số tiền 37.116.000 đồng theo biên lai thu số 0004658 ngày 04/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

[14] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung công quỹ nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội Chống người thi hành công vụ.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù, tính từ ngày tạm giam ngày 25/02/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh nhựa màu đỏ, 01 mảnh có kích thước (3,2 x 9,8)cm, 01 mảnh có kích thước (2 x 9)cm.

- Tịch thu: 01 cụm đèn gầm bên trái màu vàng, màu ghi, có vết vỡ nhựa còn mới, đèn có kích thước (18 x 17 x 23)cm; 01 mảnh nhựa sơn màu đỏ kích thước (23 x 90)cm có gắn biển kiểm soát nền vàng, số biển 29F-006.08 màu đen; 01 xe ô tô khách biển kiểm soát 29F-006.08 nhãn hiệu County HM, màu sơn đỏ trắng xám, xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 717817, biển số đăng ký 29F-006.08 ngày 04/12/2020 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0088090, biển đăng ký 29F-006.08 ngày 05/01/2024 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới đường bộ 99-03D để hoá giá sung

quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe. Trả lại cho bà Nguyễn Thị B $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe ô tô 29F-006.08 còn lại.

- Trả lại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn 01 xe ô tô biển kiểm soát 12A-005.52 nhãn hiệu Vinfast màu sơn trắng, đã qua sử dụng; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 12002688, biển số đăng ký 12A-005.52 ngày 07/9/2021 của Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Lạng Sơn; 01 sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số A0000020, biển đăng ký 12A-005.52 ngày 07/9/2021 của Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Lạng Sơn; 01 giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe được quyền ưu tiên số 000403 ngày 07/9/2021 của Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Lạng Sơn cấp cho xe ô tô biển kiểm soát 12A-005.52.

Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

4. Về dân sự: Xác nhận bị cáo đã bồi thường số tiền 37.116.000 đồng cho Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Lạng Sơn theo biên lai thu số 0004658 ngày 04/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn G phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

6. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo, Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Tuyết

